

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 519/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 21 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận cho triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư  
chưa đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ  
Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích  
sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ  
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số  
43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ  
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày  
06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi  
tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng  
dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
106/TTr-STNMT ngày 16/03/2022.*



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận cho triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư chưa đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021, cụ thể như sau:

Cho phép triển khai thực hiện đối với 06 dự án đầu tư, với tổng diện tích 966.956,9 m<sup>2</sup> (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sau khi Quyết định này có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. UBND huyện Bù Đốp, UBND huyện Lộc Ninh: Tiến hành cập nhật danh mục các dự án đầu tư được cho phép triển khai thực hiện tại Phụ lục kèm theo Quyết định này vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của địa phương.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc cho thuê đất đối với các dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận cho triển khai thực hiện theo trình tự, quy định của Luật Đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương nêu trên cập nhật và lập Kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo đúng quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và cơ quan liên quan về danh sách, số liệu tại Tờ trình số 106/TTr-STNMT ngày 16/03/2022.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (BH-33-QĐ-17/3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Anh Minh



**Phụ lục**  
**DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 HUYỆN BÙ ĐÓP, LỘC NINH**

(Kèm theo Quyết định số ... 519.../QĐ-UBND ngày 22/.../2022 của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư, đơn vị quản lý	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất trước khi chuyển mục đích	Loại đất sau khi chuyển mục đích	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư	Ghi chú
<b>I</b>		<b>Huyện Bù Đốp</b>		<b>320.036,8</b>				
1	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Phước Thiện	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Phú Lộc	220.043,5	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3027/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh	
2	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Phước Thiện	Công ty TNHH Phước Thiện Xanh	99.993,3	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh	
<b>II</b>		<b>Huyện Lộc Ninh</b>		<b>646.920,1</b>				
1	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Lộc Tấn	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thắng	161.700,0	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh	
2	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Lộc Thạnh	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thạnh	163.700,0	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh	
3	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Lộc Thạnh	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Hữu	215.820,1	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh	
4	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo	Xã Lộc Tấn	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Trí	105.700,0	RSX	NKH, PNK	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh	
<b>Tổng</b>				<b>966.956,9</b>				

